

Mời các bạn cùng tham khảo hướng dẫn giải Công nghệ 7 Bài 14: Thực Hành : Nhận biết một số loại thuốc và nhận biết hiệu quả của thuốc trừ sâu, bệnh hại hay, ngắn gọn được chúng tôi chọn lọc và giới thiệu ngay dưới đây nhằm giúp các em học sinh tiếp thu kiến thức và củng cố bài học của mình trong quá trình học tập môn Công nghệ.

Trả lời câu hỏi SGK Bài 14 Công Nghệ 7 trang 36

- Học sinh nhận biết và giải thích các kí hiệu ghi trên nhãn thuốc.
- Phân biệt các mẫu thuốc (màu sắc, dạng thuốc,...).
- Mẫu tường trình:

Mẫu thuốc	Dạng	Màu sắc	Tên thuốc	Độ độc
-----------	------	---------	-----------	--------

Trả lời:

Mẫu thuốc	Dạng	Màu sắc	Tên thuốc	Độ độc
1	Sữa	Trắng	Boema 19EC	Độc cao
2	Dạng lỏng	Trắng	Lter Super 380SC	Độc cao

Lý thuyết Công Nghệ Bài 14 lớp 7**I. Vật liệu và dụng cụ cần thiết**

- Các mẫu thuốc: dạng bột, dạng thấm nước, dạng hạt và dạng sữa.
- Một số nhãn hiệu thuốc của 3 nhóm độc.

II. Quy trình thực hành**1. Nhận biết nhãn hiệu thuốc trừ sâu, bệnh hại.**

a) Phân biệt độ độc của thuốc theo kí hiệu và biểu tượng qua nhãn mác

Nhóm độc 1: rất độc, “nguy hiểm” kèm theo đầu lâu xương chéo trong hình vuông đặt lệch, hình tượng màu đen trên nền trắng. Có vạch màu đỏ ở dưới cùng nhãn.



Nhóm độc 2: “Độc cao” kèm theo chữ thập màu đen trong hình vuông đặt lệch, hình tượng màu đen trên nền trắng. Có vạch màu vàng dưới cùng nhãn.



Nhóm độc 3: “Cẩn thận” kèm theo hình vuông đặt lệch có vạch nét đứt (có thể có hoặc không), có vạch màu xanh dưới cùng nhãn.



b) Tên thuốc: bao gồm: bao gồm tên sản phẩm, hàm lượng chất tác dụng, dạng thuốc

Ví dụ: Padan 95 SP.

- Padan: thuốc trừ sâu Padan.

- 95: 95% chất tác dụng.

- SP: thuốc bột tan trong nước.

Ngoài ra trên nhãn thuốc còn ghi công dụng của thuốc, cách sử dụng, khối lượng, thể tích...

Trên vạch dưới cùng của nhãn còn in các quy định về an toàn lao động.

2. Quan sát một số dạng thuốc

Dạng thuốc (viết tắt) (A)	Đặc điểm của thuốc (B)
a. Thuốc hạt (viết tắt: G, GR, H)	Dạng bột mịn, màu trắng hay trắng ngà, có khả năng phân tán trong nước d
b. Thuốc bột hoà tan trong nước (viết tắt: SP, BHN)	Dạng hạt nhỏ, cứng không vụn, màu trắng hay trắng ngà a
c) Thuốc sữa (viết tắt EC, ND)	Dạng bột màu trắng, trắng ngà, có khả năng tan trong nước b
d. Thuốc bột thấm nước (viết tắt: WB, BTN, DF, WDG)	Dạng lỏng trong suốt, có khả năng phân tán trong nước dưới dạng hạt nhỏ có màu đục như sữa e
e. Thuốc nhũ dầu (viết tắt SC)	Dạng lỏng, khi phân tán trong nước tạo hỗn hợp dạng sữa. c

III. Thực hành

- Học sinh nhận biết và giải thích các kí hiệu ghi trên nhãn thuốc.
- Phân biệt các mẫu thuốc (màu sắc, dạng thuốc, ...).

IV. Đánh giá kết quả

Học sinh đánh giá kết quả thực hành theo hướng dẫn của giáo viên.